

Bản án số: 92/2021/HSST
Ngày 09 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Thiệp.
2. Bà Trương Thị Thủy

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Lò Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2021/TLST-HS ngày 17/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXXST-HS ngày 04/6/2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2021/QĐXXST-HS ngày 24/6/2021 đối với các bị cáo:

1. **Lò Văn T**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1980 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn T (đã chết) và bà Lò Thị M (đã chết); bị cáo có vợ là Lương Thị S, sinh năm 1981 và 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005; không tiền án, có 01 tiền sự: tại Quyết định số 55/QĐ-TA ngày 22/02/2019 bị Chủ tịch UBND xã T, huyện T ra Quyết định giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng; nhân thân: tại Bản án số 35/2002/HSST ngày 15/8/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tại Bản án số 98/2014/HSST ngày 13/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2021 đến nay, có mặt.

2. **Lò Văn V**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1990 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn T, sinh năm 1962 và bà: Quảng Thị L, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con; có 01 tiền án: tại Bản án số 179/2017/HSST

ngày 30/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản, không tiền sự; nhân thân: tại Bản án số 49/2009/HSST ngày 22/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số 45/2012/HSST ngày 28/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 22/01/2021, Tổ công tác Công an xã T, huyện T, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã T, huyện T phát hiện bắt quả tang Lò Văn V, sinh năm: 1990, trú tại: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng bên trong chứa một ít cục màu trắng nghi là Heroine (L, xã T, huyện T khai nhận là Heroine) và một mảnh viên nén hình màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp (V khai nhận là ma túy tổng hợp)

Hồi 17 giờ ngày 22/01/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh một ít cục màu trắng và mảnh viên nén hình trụ màu hồng thu giữ của Lò Văn V. Kết quả: Cân tịnh bột cục màu trắng xác định được khối lượng 0,24 gam (Không phẩy hai mươi từ gam) trích rút toàn bộ 0,24 gam ký hiệu V1 gửi giám định chất và loại ma túy. Cân tịnh mảnh viên nén màu hồng xác định được khối lượng 0,05 gam (Không phẩy không năm gam) trích rút toàn bộ mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,05 gam ký hiệu V2 gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 398/KL ngày 25/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu V1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,24 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu V2 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,24 gam loại Heroine và 0,05 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra ban đầu về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Lò Văn V khai nhận mua của Lò Văn T, sinh năm: 1980, trú tại: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La. Tiến hành triệu tập T đến làm việc nhưng T không có mặt, mở rộng điều tra đến 19 giờ 30 phút ngày 22/01/2021 Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà ở, đồ vật, tài sản của Lò Văn T. Quá trình khám xét đã thu giữ các tang vật gồm: 63 (Sáu mươi ba) viên nén hình trụ màu hồng nghi là ma túy tổng hợp, mỗi viên đều được gói bằng nilon màu trắng riêng biệt, tất cả được cho vào 01 túi nilon màu trắng thu giữ trong ống nhựa đầu dây buộc ri đô gắn trên tường ngăn giữa phòng khách với buồng ngủ của Lò Văn T ở tầng 1 của gia đình Lò

Văn T và 01 (Một) cân điện tử màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE thu giữ trong túi nilon màu đỏ ở cạnh đệm ngủ ở gian phòng tầng 3 giáp nơi đặt bàn thờ của gia đình Lò Văn T.

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 24/01/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh 63 viên nén hình trụ màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nhà ở, đồ vật, tài sản của Lò Văn T vào ngày 22/01/2021, kết quả: Cân tịnh xác định được tổng khối lượng 6,25 gam (Sáu phẩy hai mươi lăm gam) trích rút 05 viên có khối lượng: 0,51 gam ký hiệu T1 gửi giám định chất và loại ma túy, còn lại 58 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 5,74 gam ký hiệu T2 nhập kho vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 426/KL ngày 29/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 6,25 gam loại Methamphetamine.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/3/2021, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã T, huyện T phát hiện bắt quả tang Lò Văn T đang có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy tại hiên nhà của ông Lò Văn T1, sinh năm: 1964, trú tại: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La.

Vật chứng thu giữ gồm: Một túi nilon màu trắng, miệng túi có dòng kẻ màu đỏ, bên trong có chứa 36 (Ba mươi sáu) gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine (T khai nhận là Heroine) và 41 (Bốn mươi một) viên nén hình trụ màu hồng nghi ma túy tổng hợp (T khai nhận là ma túy tổng hợp) và 1.635.000đ (Một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng), Lò Văn T khai nhận là tiền bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy mà có).

Mở rộng điều tra đến 14 giờ 00 phút ngày 10/3/2021 Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà ở, đồ vật, tài sản của Lò Văn T. Quá trình khám xét đã thu giữ các tang vật gồm: 01 (Một) túi nilon màu trắng, miệng túi có gạch kẻ đỏ, bên trong chứa 56 (Năm mươi sáu) viên nén màu tím hình trái tim, một mặt in chữ FDP (Nghi là ma túy tổng hợp); 01 (Một) túi nilon màu trắng, miệng túi có gạch kẻ đỏ, bên trong chứa 57 (Năm mươi bảy) viên nén màu xanh hình thoi, một mặt in dòng chữ USA (Nghi là ma túy tổng hợp); 01 (Một) lọ nhựa màu trắng, nắp màu vàng bên trong chứa 56 (Năm mươi sáu) viên nén màu vàng hình trụ, một mặt dập nổi hình tròn, một mặt dập nổi hình tam giác (Nghi là ma túy tổng hợp).

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 10/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh 36 gói nilon màu trắng bên trong đều chứa một ít cục màu trắng và 41 viên nén hình trụ màu hồng thu giữ của Lò Văn T vào sáng ngày 10/3/2021. Kết quả: Cân tịnh bột cục màu trắng trong 36 gói nilon màu trắng xác định được tổng khối lượng 5,64gam (Năm phẩy sáu mươi tư gam) trích rút 0,35 gam ký hiệu T1 gửi giám định chất và loại ma túy, còn lại 5,29 gam số bột màu trắng nghi là Heroine ký hiệu T2 nhập kho vật chứng. Cân tịnh 41 viên nén hình trụ màu hồng xác định được tổng khối lượng 4,28g (Bốn phẩy hai mươi tám gam) trích rút 05 viên có khối lượng: 0,53 gam ký hiệu T3 gửi giám định chất và

loại ma túy, còn lại 36 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 3,75 gam ký hiệu T4 nhập kho vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 574/KL ngày 11/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,35 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T3 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,53 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 5,64 gam loại Heroine và 4,28 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 11/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu Quyết định trưng cầu giám định số: 63/QĐ ngày 11/3/2021 trưng cầu giám định chất ma túy đối với 56 viên nén màu tím, 57 viên nén màu xanh và 56 viên nén màu vàng thu giữ trong quá trình khám xét nhà ở của Lò Văn T ngày 10/3/2021. Tại bản kết luận giám định số: 1941/C09-TT2 ngày 19/3/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: - Tìm thấy Ketamine (dạng vết) trong 57 (năm mươi bảy) viên nén màu xanh, hình thoi, một mặt in dòng chữ USA gửi giám định, tổng khối lượng mẫu: 7,228gam. Tìm thấy Ketamin, Methamphetamine và MDMA (dạng vết) trong 56 (năm mươi sáu) viên nén màu tím, hình trái tim, một mặt in dòng chữ FDP gửi giám định, tổng khối lượng mẫu: 9,326gam. Tìm thấy Ketamine (dạng vết) trong 56 (năm mươi sáu) viên nén màu vàng, hình trụ, một mặt dập nổi hình tròn, một mặt dập nổi hình tam giác gửi giám định, tổng khối lượng mẫu: 9,289gam. Ghi chú: “dạng vết” nghĩa là lượng Ketamine, Methamphetamine và MDMA trong mẫu rất nhỏ, dưới giới hạn định lượng của phương pháp, do đó không xác định được khối lượng Ketamine, Methamphetamine và MDMA có trong mẫu.

Ngày 12/3/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 64 ngày 12/3/2021 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số tiền: 1.635.000đ (Một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của Lò Văn T vào ngày 10/3/2021. Tại Kết luận giám định số: 625 ngày 25/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra Lò Văn T, Lò Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 22/01/2021, Lò Văn T đang đi chơi tại khu vực ngã tư bản Thôm, xã T, huyện T thì T gặp một người đàn ông dân tộc Mông (T không biết tên tuổi địa chỉ), khi gặp nhau thì T hỏi và mua được của người đàn ông dân tộc Mông này 75 (Bảy mươi lăm) viên ma túy tổng hợp với giá: 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy về đến nhà T chia 75 (Bảy mươi lăm) viên ma túy thành hai gói, một gói chứa 63 (Sáu mươi ba) viên gói trong một túi nilon màu trắng T cất giấu ở trong ông nhạ đầu dây buộc riđô gắn trên tường ngăn giữa phòng khách và phòng ngủ tầng 1 nhà ở của T, gói thứ hai gói bằng nilon màu trắng bên trong chứa 12 (Mười hai) viên ma túy tổng hợp T mang đi bán trước nếu bán hết sẽ tiếp tục lấy gói chứa 63 (sáu mươi ba) viên ra bán tiếp cho các con nghiện. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T mang theo gói nilon màu trắng bên trong chứa 12 (mười hai) viên ma túy tổng hợp và

08 (tám) gói nhỏ Heroin T mua trước đó (T mua khoảng 4- 5 ngày trước đó) ra lều của T tự dựng ở vườn chuối cạnh hàng rào lưới thép B40 sau nhà T bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Sau khi bán được 10 (mười) viên hồng phiến cho các đối tượng nghiện ma túy thì T lấy 01 (một) viên hồng phiến và 04 (bốn) gói Heroine ra sử dụng hết. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi T vừa sử dụng ma túy xong thì có Lò Văn V đến hỏi T “Anh có ma túy bán không? bán cho em 200.000đ Heroine và nửa viên hồng phiến?”, T trả lời “Chỉ còn hồng phiến”, V nói tiếp “Anh giúp em đi, em vật lắm rồi, em có 200.000đ?”, rồi V đưa số tiền 200.000đ cho T qua khe hở tại lều của T, T nhận số tiền 200.000đ V đưa và lấy 04 (Bốn) gói Heroine còn lại ra bóc dỡ 04 gói thành 01 gói và bẻ viên hồng phiến làm hai phần, một nửa viên hồng phiến T cho vào túi nilon màu trắng chứa Heroine và đưa lại cho V qua khe hở tại lều của T, còn một nửa viên ma túy tổng hợp còn lại thì T đã sử dụng hết. Sau khi mua được ma túy của T thì V đi bộ về nhà để tìm nơi sử dụng ma túy, khi V về đến chân dốc ngã ba bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn thì bị Tổ công tác Công an xã T, huyện T phát hiện bắt quả tang. Còn Lò Văn T sau khi nghe các đối tượng nghiện ma túy nói là Lò Văn V bị cơ quan điều tra bắt nên T đã bỏ trốn tại khu vực gần nhà, tránh sự truy bắt của Cơ quan điều tra. Sau đó Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nhà ở, đồ vật, tài sản của Lò Văn T, quá trình khám xét đã thu giữ các tang vật như đã nêu.

Đến ngày 07/3/2021 Lò Văn T gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông ở ngã tư bản Thôm, xã T, huyện T 48 (Bốn mươi tám) viên ma túy tổng hợp và 04 phân Heroine với giá 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy về đến nhà T chia số Heroine vừa mua được thành nhiều phần nhỏ gói bằng nilon màu trắng (T không nhớ đã chia thành bao nhiêu gói), rồi cho các gói Heroine và 48 viên ma túy tổng hợp vào trong 01 (một) túi nilon màu trắng, miệng túi có dòng kẻ màu đỏ nhằm mục đích đem bán kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ ngày 09/3/2021, Lò Văn T đi từ nhà mang theo một túi nilon màu trắng, miệng túi có dòng kẻ màu đỏ bên trong có chứa các gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng và chứa và 48 (Bốn mươi tám) viên hồng phiến ra đường bê tông cách nhà T khoảng 200m để bán cho những người nghiện ma túy, bán cho ai, bán bao nhiêu gói Heroine và được bao nhiêu tiền T không nhớ. Đến khoảng 08 giờ ngày 10/3/2021 Lò Văn T tiếp tục mang theo túi chứa ma túy đến khu vực hiên nhà của Lò Văn T1, sinh năm: 1964, trú tại: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La để bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy. Tại đây T đã bán được 04 (Bốn) viên ma túy tổng hợp và nhiều gói Heroin (T không nhớ số lượng) cho khoảng 10 người nghiện ma túy, được số tiền 1.635.000đ (Một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng) và T cũng đã dùng hết 03 viên ma túy tổng hợp. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày khi T đang ngồi ở hiên nhà của Lò Văn T1 thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy mà T đang cất giấu và số tiền 1.635.000đ mà T đã bán ma túy cho những người nghiện ma túy mà có. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Lò Văn T và thu giữ những tang vật như đã nêu trên. Sau đó dẫn giải Lò Văn T cùng tang vật đã được về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 63/CT- VKS ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Lò Văn T về

tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lò Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, truy tố bị cáo Lò Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 10 – 11 năm tù.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn V từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Một mảnh nilon màu trắng + 4 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; Chất bột màu trắng là Heroine thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu V1 có khối lượng là 0,12gam; 58 (Năm mươi tám) viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 5,74 gam ký hiệu T2; 64 (Sáu mươi bốn) mảnh nilon màu trắng; Một túi nilon màu trắng miệng túi có dòng kẻ màu đỏ; Một túi nilon màu trắng bên trong có chứa 5,29 gam chất cục bột màu trắng là Heroine ký hiệu T2; Một túi nilon màu trắng bên trong có chứa 36 (Ba mươi sáu) viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 3,75 gam ký hiệu T4; 57 (Năm mươi bảy) viên nén màu xanh; 56 (năm mươi sáu) viên nén màu tím; 56 (năm mươi sáu) viên nén màu vàng; Một cân điện tử màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE; Tịch thu sung công quỹ nhà nước Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.635.000đ (một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T, buộc bị cáo Lò Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn V thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 22/01/2021 Lò Văn T đã có hành vi bán trái phép 0,29 gam ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) cho Lò Văn V, quá trình khám xét đã thu giữ được của Lò Văn T 6,25 g (Sáu phẩy hai mươi lăm gam) chất ma túy, loại Methamphetamine T tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời. Ngày 10/3/2021 Lò Văn Thiêm tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép 9,92 g (Chín phẩy chín mươi hai gam) chất ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine (Trong đó 5,64 gam Heroine và 4,28 gam Methamphetamine) nhằm mục đích để bán kiếm lời. Thu giữ được số tiền: 1.635.000đ (Một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng) của Lò Văn T là tiền do bán ma túy trái phép cho nhiều đối tượng nghiện ma túy mà có.

Tổng khối lượng ma túy Lò Văn V phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này là 0,29 gam. Tổng khối lượng ma túy Lò Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này là 16,46 gam.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 00 phút ngày 10/3/2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đối với Lò Văn T; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 22/01/2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đối với Lò Văn V; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh hiện trường, các Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm; Lò Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn V thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt

nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét vai trò của các bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Lò Văn T có 01 tiền sự: tại Quyết định số 55/QĐ-TA ngày 22/02/2019 bị Chủ tịch UBND xã T, huyện T ra Quyết định giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng; tại Bản án số 35/2002/HSST ngày 15/8/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tại Bản án số 98/2014/HSST ngày 13/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). Bị cáo Lò Văn V: tại Bản án số 49/2009/HSST ngày 22/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số 45/2012/HSST ngày 28/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Văn V có 01 tiền án: tại Bản án số 179/2017/HSST ngày 30/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h “tái phạm” khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lò Văn V sau khi bị Cơ quan điều tra bắt giữ đã khai ra hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn T, giúp Cơ quan điều tra mở rộng vụ án là tình tiết tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo Lò Văn T, Lò Văn V không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Lò Văn T khai nhận mua của một người đàn ông dân tộc Mông vào các ngày 22/01/2021 và ngày 07/3/2021 tại khu vực ngã tư bản Thôm, xã Thôm Mòn, Thuận Châu. Nhưng do T không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu, nên không có đủ căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với Lò Văn T1, sinh năm: 1964 và Lò Thị Cong, sinh năm: 1964, cùng trú tại: Bản L, xã T, huyện T là chủ nhà nơi Lò Văn T bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy vào ngày 10/3/2021. Quá trình điều tra xác định được Lò Văn T1 và Lò Thị Cong không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Lò Văn T, nên việc Cơ quan điều tra không đề cập đến vấn đề xử lý đối với Lò Văn T1 và Lò Thị Cong là có căn cứ.

Đối với các đối tượng nghiện ma túy đã mua ma túy của T vào các ngày 22/01/2021, 09/3/2021 và 10/3/2021 nhưng do T không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể của những người này ở đâu, nên không có đủ căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với 57 viên nén màu xanh có tổng khối lượng: 7,228gam; 56 viên nén màu tím có tổng khối lượng: 9,326gam và 56 viên nén màu vàng có khối lượng: 9,289gam. Quá trình giám định xác định được tìm thấy dạng vết chất ma túy - Ketamin, Methamphetamine và MDMA dưới giới hạn định lượng của phương pháp, do đó không xác định được khối lượng của chất ma túy trong các viên nén trên nên không có căn cứ cơ sở buộc Lò Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng các viên nén trên.

Đối với số tiền 200.000đ bán ma túy cho Lò Văn V và số tiền bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy vào các ngày 22/01/2021 và ngày 09/3/2021 Lò Văn T đã tiêu xài cá nhân hết nên không tiến hành thu giữ được để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với chất bột màu trắng là Heroine thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu V1 có khối lượng là 0,12gam; 58 (Năm mươi tám) viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 5,74 gam ký hiệu T2; Một túi nilon màu trắng bên trong có chứa 5,29 gam chất cục bột màu trắng là Heroine ký hiệu T2; Một túi nilon màu trắng bên trong có chứa 36 (Ba mươi sáu) viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 3,75 gam ký hiệu T4 là chất ma túy còn lại không sử dụng hết trong quá trình giám định, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng 57 (Năm mươi bảy) viên nén màu xanh; 56 (năm mươi sáu) viên nén màu tím; 56 (năm mươi sáu) viên nén màu vàng; một mảnh nilon màu trắng, 4 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 64 (Sáu mươi bốn) mảnh nilon màu trắng; Một túi nilon màu trắng miệng túi có dòng kẻ màu đỏ là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với một cân điện tử màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE thu giữ của bị cáo Lò Văn T là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.635.000đ (một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng) là tiền do bị cáo Lò Văn T phạm tội mà có theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lò Văn V thuộc hộ cận nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

- Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/3/2021).

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn V 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/01/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: - Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn V - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/01/2021. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 023896 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, bên trong có: 01 mảnh nilon trong suốt có in chữ màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; - Một phong bì niêm phong mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn V – Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 22/01/2021. Gồm có: 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng ký hiệu V1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng là 0,12 gam. Mặt sau dán giấy niêm phong Công an tỉnh Sơn La, có số seri 051926 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có 03 dòng chữ ký kèm 03 dòng họ tên và 02 hình dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La; - Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ khám xét người ở nhà, đồ vật, thư tín Lò Văn T vào ngày 22/01/2021. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 024923 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, bên trong có: 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 58 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp có khối lượng 5,74 gam ký hiệu T2 + 64 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban

đầu; - Một phong bì niêm phong mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 10/3/2021. Bên có: 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có dòng kẻ màu đỏ + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 36 mảnh nilon màu trắng + 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 5,29 gam chất bột màu trắng là heroine ký hiệu T2 và túi nilon màu trắng bên trong có 36 viên nén màu hồng có khối lượng 3,75 gam ký hiệu T4. Mặt sau dán giấy niêm phong Công an tỉnh Sơn La có số: 032650 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; - Một phong bì niêm phong mặt trước ghi: Bộ công an, viện khoa học hình sự, số: 1941/C09-TT2, Mẫu vật hoàn trả sau giám định. Mặt sau phong bì mép dán niêm phong có 06 hình dấu đỏ của viện khoa học hình sự- Bộ công an và chữ ký, họ tên: Nguyễn Hải Đăng và Nguyễn Thị Thu Loan. Đối với 169 viên nén gồm: 57 viên nén màu xanh, 56 viên nén màu tím, 56 viên nén màu vàng tạm giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nhà ở của Lò Văn T ngày 10/3/2021, quá trình điều tra xác định đây là thuốc T sử dụng điều trị bệnh họ của bản thân, không sử dụng để bán cho các con nghiện.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: - Một phong bì niêm phong, bên trong có: 01 cân điện tử màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE nghi sử dụng vào mua bán trái phép chất ma túy. Tại mép mặt sau phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia khám xét; - Một hòm tôn màu trắng kích thước 19cm x 14cm x 9cm và đóng nắp khoá hòm bằng kim loại màu vàng nhãn hiệu VIỆT NHẬT. Bên trong có 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi vật chứng vụ: Lò Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy. Gồm có: Số tiền 1.635.000đ (Một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Bên ngoài hòm tôn có 03 giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 025068, 025069, 025070 có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, tại phần mặt trên nắp hòm dùng băng dính trong suốt dán 01 tờ giấy trắng kích thước 17cm x 4cm ghi dòng chữ vật chứng vụ Lò Văn T - mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 10/3/2021.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn V.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hà